

Cam Ranh, ngày 10 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ và biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 239/2022/TLST-DSST ngày 16 tháng 11 năm 2022 về việc “*Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất*”.
- Căn cứ vào các văn bản đồng ý nội dung của biên bản hòa giải thành của các đương sự vắng mặt tại buổi hòa giải theo quy định tại khoản 3 Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành và Tòa án nhận được văn bản đồng ý nội dung của biên bản hòa giải thành của các đương sự vắng mặt, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị C, sinh năm: 1952

Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

* *Bị đơn*: Bà Phạm Thị T, sinh năm: 1965

Nơi cư trú: Tổ dân phố P, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

- Ông Phạm P, sinh năm: 1963; Nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

- Ông Phạm T1, sinh năm: 1967; Nơi cư trú: Tổ I, xã V, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

- Bà Phạm Thị P1, sinh năm: 1976; Nơi cư trú: C, Huyện C, tỉnh Khánh Hòa.

- Phạm Đ, sinh năm: 1978; Nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

- Phạm Thị C1, sinh năm: 1981; Nơi cư trú: P, V, N, Khánh Hòa.

- Ông Đặng Mậu H, sinh năm 1963; Nơi cư trú: TDP P, P. C, Tp ., tỉnh Khánh Hòa.

- Bà Nguyễn Thị L – sinh năm 1960; Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

- Bà Nguyễn Thị N - sinh năm 1972; Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

- Bà Trần Thị Thùy T2 – sinh năm 1976. Cư trú tại: thôn P, xã P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

- Bà Trần Thị Thùy N1 – sinh năm 1978. Cư trú tại: TDP T, phường B, Tp ., tỉnh Khánh Hòa.

- Ông Trần Văn N2 - sinh năm 1983. Cư trú tại: TDP P, Phường C, Tp ., tỉnh Khánh Hòa.

- Bà Trần Thị Hiền H1, sinh năm 1992. Cư trú tại: TDP T, P. C, Tp ., tỉnh Khánh Hòa.

- Ông Phạm C2, sinh năm: 1970; Nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. Là người mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2023/QĐST-VDS ngày 22 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Cam Ranh.

Người đại diện theo pháp luật cho ông Phạm C2 là ông Phạm P, sinh năm: 1963; Nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ngày 13/4/2003, ông Phạm R, bà Nguyễn Thị D có chuyển nhượng cho bà Nguyễn Thị C3 và bà Nguyễn Thị C, lô đất thuộc một phần thửa đất số 222 và thửa đất 221, tờ bản đồ số 15 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00682QSDĐ/CPB-CR cấp ngày 31/10/1997 cấp cho hộ gia đình ông Phạm R và Nguyễn Thị D, tại tổ dân phố H, phường C, thành phố C (theo địa giới hiện nay), giá trị 19 lượng vàng 97 theo Giấy sang nhượng đất lập ngày 13/4/2003. Sau khi nhận chuyển nhượng, các bên đã tiến hành cắm mốc, lập hàng rào bàn giao đất và giao vàng đất đủ. Bà Nguyễn Thị C3 (chết ngày 17/9/2003), Ông Phạm R chết ngày 24/3/2013, bà Nguyễn Thị D chết ngày 08/4/2022. Nay các đương sự thống nhất thỏa thuận như sau:

Giao cho bà Nguyễn Thị C được toàn quyền quản lý, sử dụng lô đất có diện tích 1546.4m² thuộc thửa 238 + 239 – Tờ bản đồ số 15 diện tích theo Mạnh trích đo địa chính số 05-2023 do Văn phòng đăng ký đất đai tại C lập ngày 13/01/2023. Nguồn gốc lô đất thuộc thửa 222 và một phần thửa 221 – Tờ bản đồ số 15 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00682QSDĐ/CPB-CR cấp ngày 31/10/1997 cấp cho hộ gia đình ông Phạm R và Nguyễn Thị D, tại tổ dân phố H, phường C, thành phố C do bà C và bà Nguyễn Thị C3 (đã chết) nhận chuyển nhượng theo Giấy sang nhượng đất lập ngày 13/4/2003.

2.2. Bà Nguyễn Thị C có quyền liên hệ các cơ quan chức năng để tiến hành thủ tục đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với lô đất được giao

tại mục 2.1 của Quyết định này (hiện trạng theo Mảnh trích đo địa chính số 05-2023 do Văn phòng đăng ký đất đai tại C lập ngày 13/01/2023 đính kèm).

2.3. Về chi phí tố tụng: Bà C đồng ý chịu toàn bộ chi phí tố tụng, bà C đã nộp đủ chi phí tố tụng.

2.2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị C chịu toàn bộ án phí nhưng được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quy định chung:

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP. Cam Ranh;
- THA dân sự TP. Cam Ranh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hiếu